TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ	*Tam Đảo, ngày 22 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Học và ông Tạ Văn Trần

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Tam Đảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Chanh, Kiểm sát viên

Căn cứ vào các Điều 213, 235 và 246 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Thanh N, sinh năm 1978; nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và chị Trần Thị H, sinh năm 1982; nơi đăng ký thường trú: Thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Đồng Cà, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Trần Thị H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Trần Phương A, sinh ngày 19/01/2013. Anh Lê Thanh N cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị H số tiền 2.500.000đồng/01 tháng kể từ tháng 01/2025 đến khi cháu A đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Thanh N tự nguyện chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: 0001945 ngày 12 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đảo. Anh Lê Thanh N còn phải nộp số tiền 300.000đồng.

- Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- UBND xã Bồ Lý, Tam Đảo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sợ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Mầu Văn Mùi